

NGHỊ QUYẾT

(V/v: Tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua việc sửa đổi, bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công Ty và sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công Ty)

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HÀ NỘI

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Thực phẩm Hà Nội ("**Công Ty**");
- Căn cứ kết quả lấy ý kiến theo Phiếu lấy ý kiến số 117/2023/PYK-HĐQT ngày 26/7/2023 của Hội đồng quản trị Công ty v/v tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua việc sửa đổi, bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công Ty và sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công Ty.

QUYẾT NGHỊ

ĐIỀU 1: HĐQT Công Ty biểu quyết thông qua các Nghị quyết sau:

1. Thông qua việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua một số nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông như sau:

1.1. Thời gian chốt danh sách cổ đông để thực hiện lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản: 12/8/2023.

1.2. Thời gian lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản: dự kiến trong Quý III/2023.

1.3. Nội dung lấy ý kiến:

- (i) Thông qua việc sửa đổi, bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công Ty (*Chi tiết theo Bảng 1 đính kèm*).
- (ii) Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 4 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công Ty về Ngành, nghề kinh doanh của Công Ty, cụ thể như sau:
"Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công Ty:
1. Ngành, nghề kinh doanh của Công Ty (*Chi tiết theo Bảng 2 đính kèm*).
- (iii) Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty tiếp tục hoàn thiện và ban hành Phụ lục sửa đổi Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công Ty và thực hiện việc đăng ký, thông báo với cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định.

2. Thông qua các tài liệu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, bao gồm:

- Thông báo lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về việc sửa đổi, bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công Ty và sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công Ty.
- Phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về việc sửa đổi, bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công Ty và sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công Ty.
- Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

3. Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT xem xét, phê duyệt, quyết định kế hoạch thực hiện, nội dung và tài liệu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản; tổ chức gửi thông báo lấy ý kiến và các tài liệu kèm theo cho cổ đông; tổ chức kiểm phiếu lấy ý kiến, ký ban hành các Quyết định/Nghị quyết của HĐQT, Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi, bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty; sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công Ty và quyết định các vấn đề khác có liên quan đến việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.

ĐIỀU 2: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, các phòng ban chức năng và những người có liên quan có trách nhiệm thực hiện các công việc này.

Nơi nhận:

- Như Điều 2 (để t/h);
- Lưu: VP HĐQT;



**BẢNG 1. DANH MỤC NGÀNH NGHỀ KINH DOANH CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN
THỰC PHẨM HÀ NỘI ĐĂNG KÝ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**

(Kèm theo văn bản số: 117/2023/PYK-HĐQT ngày 26/7/2023 về việc tổ chức lấy ý kiến cổ đông
bảng và bản để thông qua việc sửa đổi, bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công Ty và sửa
đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công Ty)

1. Bổ sung ngành, nghề kinh doanh sau:

STT	Mã ngành	Tên ngành nghề kinh doanh được bổ sung
1	4662	Bán buôn kim loại và quặng kim loại <i>Chi tiết:</i> <i>Bán buôn vàng, bạc và kim loại quý khác (Loại trừ hoạt động kinh doanh vàng miếng)</i>
2	3212	Sản xuất đồ giả kim hoàn và chi tiết liên quan
3	8559	Giáo dục khác chưa được phân vào đầu <i>(Loại trừ: Dạy về tôn giáo; các trường của các tổ chức Đảng, đoàn thể)</i>
4	8560	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục
5	4541	Bán mô tô, xe máy
6	4542	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy
7	4543	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy
8	5210	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa
9	5224	Bốc xếp hàng hóa <i>Chi tiết: Bốc xếp hàng hóa đường bộ; Bốc xếp hàng hóa loại khác</i>
10	5225	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ
11	9329	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đầu
12	9610	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao)
13	9631	Cắt tóc, làm đầu, gội đầu
14	9639	Hoạt động dịch vụ phục vụ cá nhân khác còn lại chưa được phân vào đầu

2. Sửa đổi chi tiết ngành, nghề kinh doanh sau:

STT	Mã ngành	Tên ngành, nghề kinh doanh được sửa đổi
-----	----------	---

1	4649	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình <u>Chi tiết:</u> - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và hàng giả da khác - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm, và các vật phẩm vệ sinh - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn, bộ đèn điện - Bán buôn giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm - Bán buôn dụng cụ thể thao - Bán buôn đồ trang sức bằng vàng, bạc và kim loại quý (Loại trừ hoạt động kinh doanh vàng miếng)
2	4773	Bán lẻ hàng hoá khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh <u>Chi tiết:</u> - Bán lẻ đồng hồ, kính mắt trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ máy ảnh, phim ảnh và vật liệu ảnh trong các cửa hàng chuyên doanh. - Bán lẻ vàng bạc, kim loại quý, đá quý và đá bán quý, đồ trang sức; Mua bán vàng, trang sức, mỹ nghệ (Loại trừ hoạt động kinh doanh vàng miếng).

BẢNG 2. NGÀNH NGHỀ KINH DOANH CỦA CÔNG TY**CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HÀ NỘI**

(Kèm theo văn bản số: 117/2023/PYK-HĐQT ngày 26/7/2023 về việc tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua việc sửa đổi, bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công Ty và sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công Ty)

STT	Tên ngành nghề kinh doanh	Mã ngành
1	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
2	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
3	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
4	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
5	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất dấm	1079
6	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
7	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: - Bán buôn thóc, ngô và các hạt ngũ cốc khác - Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản	4620
8	Bán buôn gạo	4631
9	Bán buôn thực phẩm	4632
10	Bán buôn đồ uống	4633
11	Bán buôn các sản phẩm thuốc lá, thuốc láo	4634
12	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và hàng giả da khác - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm, và các vật phẩm vệ sinh - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn, bộ đèn điện - Bán buôn giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm - Bán buôn dụng cụ thể thao - Bán buôn đồ trang sức bằng vàng, bạc và kim loại quý (Loại trừ hoạt động kinh doanh vàng miếng)	4649
13	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
14	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
15	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
16	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722



17	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
18	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc láo trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
19	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
20	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và các thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh <i>Chi tiết:</i> - Bán lẻ đồ ngũ kim trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
21	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
22	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
23	Bán lẻ sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
24	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
25	Bán lẻ đồ chơi, trò chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
26	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và hàng giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
27	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và các vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh <i>Chi tiết: Bán lẻ nước hoa, hàng mỹ phẩm, và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh</i>	4772
28	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
29	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
30	Dịch vụ ăn uống khác	5629
31	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
32	Bán buôn tổng hợp	4690
33	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu <i>Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh</i>	8299
34	Bán lẻ hàng hoá khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh <i>Chi tiết:</i> - Bán lẻ đồng hồ, kính mắt trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ máy ảnh, phim ảnh và vật liệu ảnh trong các cửa hàng chuyên doanh. - Bán lẻ vàng bạc, kim loại quý, đá quý và đá bán quý, đồ trang sức; Mua bán vàng, trang sức, mỹ nghệ (Loại trừ hoạt động kinh doanh vàng miếng).	4773
35	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
36	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210

37	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày <i>Chi tiết:</i> - Khách sạn - Biệt thự, hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày - Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
38	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê <i>Chi tiết: Kinh doanh bất động sản</i>	6810
39	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ <i>Chi tiết: Hoạt động quản lý bãi đỗ xe ô tô, bãi đỗ xe đạp, xe máy</i>	5221
40	Bán buôn kim loại và quặng kim loại <i>Chi tiết:</i> Bán buôn vàng, bạc và kim loại quý khác (Loại trừ hoạt động kinh doanh vàng miếng)	4662
41	Sản xuất đồ giả kim hoàn và chi tiết liên quan	3212
42	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu (Loại trừ: Dạy về tôn giáo; các trường của các tổ chức Đảng, đoàn thể)	8559
43	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
44	Bán mô tô, xe máy	4541
45	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
46	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
47	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
48	Bốc xếp hàng hóa <i>Chi tiết: Bốc xếp hàng hóa đường bộ; Bốc xếp hàng hóa loại khác</i>	5224
49	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
50	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu	9329
51	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao)	9610
52	Cắt tóc, làm đầu, gội đầu	9631
53	Hoạt động dịch vụ phục vụ cá nhân khác còn lại chưa được phân vào đâu	9639

